

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

Bản án số: 22/2022/HS-PT
Ngày 13 - 4 - 2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Tăng Trần Quỳnh Phương**
Các Thẩm phán: Ông **Châu Văn Mỹ**
Ông **Trần Quang Khang**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Lâm Trần Thanh**, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà **Dương Thục Trinh**, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 29/2022/TLPT-HS ngày 02 tháng 3 năm 2022 đối với các bị cáo Huỳnh Vũ T và Nguyễn Văn T, do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2022/HS-ST ngày 25 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Đông H, tỉnh Bạc Liêu.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Huỳnh Vũ T, sinh năm 1982 tại Bạc Liêu; nơi cư trú: ấp Bờ C, xã Điền H, huyện Đông H, tỉnh Bạc Liêu; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 09/12; con ông Huỳnh Văn Đ, sinh năm 1962, con bà Trần Thị C, sinh năm 1962; vợ là Lê Thị Nhiên, sinh năm 1982; có 02 người con; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

2. Nguyễn Văn T (tên gọi khác: T Râu), sinh năm 1990 tại huyện Thới B, tỉnh Cà Mau; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp Xóm L, xã Hồ Thị K, huyện Thới B, tỉnh Cà Mau, chỗ ở hiện nay: ấp Diêm Đ, xã Điền H, huyện Đông H, tỉnh Bạc Liêu; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; con ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1960 và bà Lê Thị H, sinh năm 1960; vợ là Ngô Thị M, sinh năm 1982; có 01 người con; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo tại ngoại (có mặt).

Ngoài ra còn có 02 bị cáo Hồ Chí P, Lâm Anh T người kháng cáo quá hạn không được chấp nhận và 03 người có quyền lợi, nghĩa V liên quan không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên Toà án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ V án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung V án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 02/01/2021, bị cáo Hồ Chí P gặp các bị cáo Nguyễn Văn T, Huỳnh Vũ T và ông Thái Văn V. Bị cáo P rủ bị cáo T và ông V đến phần đất trước sân nhà bị cáo Phúc để đá gà thắng thua bằng tiền thì bị cáo T và ông V đồng ý nên Phúc nói với bị cáo T “*đang cấp kèo nè chút chạy lên phát cựa cho người ta*”. Tại sân gà, bị cáo P trực tiếp cung cấp cựa gà, băng keo, cân gà, làm trọng tài, thu tiền xâu đá xỏ mỗi độ gà là 200.000 đồng; đá biện người chơi thắng cược số tiền 1.000.000 đồng thì thu 30.000 đồng; bị cáo Phúc thuê bị cáo T mang nước, phát cựa gà, băng keo và phục V tại sân gà, bị cáo P trả cho bị cáo T 50.000 đồng đến 100.000 đồng cho 01 ngày phục V tại sân gà. Trong ngày 02/01/2021 diễn ra các độ gà sau:

- *Độ gà thứ nhất:* Vào khoảng 07 giờ, bị cáo T mang con gà cú đến sân gà gửi cho bị cáo P và đi sửa xe, sau đó ông V mang con gà chuối đến. Lúc này, bị cáo P dùng số điện thoại 0946.964.549 gọi vào số điện thoại 0844.043.541 hỏi bị cáo T đá xỏ bao nhiêu, bị cáo T nói 1.000.000 đồng, do gà của bị cáo T nặng ký hơn nên chấp 10 ăn 8. Nguyễn Minh S ké thanh ông V 200.000 đồng. Bị cáo P làm trọng tài, bị cáo Lâm Anh T băng cựa, thả gà cho bị cáo T; còn Nguyễn Chí P băng cựa, thả gà cho ông V. Kết quả gà của bị cáo T thắng, bị cáo P nhận 800.000 đồng từ ông V và giao lại cho bị cáo T, bị cáo T trả tiền xâu 200.000 đồng cho P.

- *Độ gà thứ hai:* Khoảng 07 giờ 30 phút, giữa con gà bướm trắng của bị cáo T với con gà điều của ông Bùi Tân T. Bị cáo T và ông Tiến trực tiếp cá cược đá xỏ với số tiền 1.000.000 đồng, đặt cược xong thì tiến hành băng cựa gà. Sau đó, bị cáo T tiếp tục nhận tiền đá biện của ông Ngô Văn K 200.000 đồng; ông Trần Văn N 500.000 đồng; một người lạ mặt 500.000 đồng, riêng bị cáo T bỏ ra 800.000 đồng đá biện, ông T đồng ý tổng tiền đánh bạc là 3.000.000 đồng (đá xỏ 1.000.000 đồng, đá biện 2.000.000 đồng). Quá trình đặt cược bị cáo T đứng gần đó biết rõ sự việc đặt cược và giúp băng cựa, thả gà cho bị cáo T, ông Tiến tự băng cựa, thả gà; bị cáo P làm trọng tài và phân công bị cáo T phát cựa và phục V cho trận đấu. Kết quả gà của bị cáo T thắng, bị cáo P nhận 3.000.000 đồng từ ông T và giao lại cho T, bị cáo T trả tiền xâu đá xỏ cho Phúc 200.000 đồng, giao cho N 500.000 đồng, K 200.000 đồng và người lạ mặt 500.000 đồng tiền thắng cược. Như vậy đối với độ gà này bị cáo T cá cược 3.000.000 đồng, thắng được số tiền 3.000.000 đồng, tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 6.000.000 đồng.

- *Độ gà thứ ba:* Diễn ra khoảng 12 giờ 30 phút giữa con gà điều đỏ của ông Bùi Tân T đá với con gà cú của ông Phạm Văn D. Bị cáo T băng cựa, thả gà cho ông D, còn ông T tự băng cựa, thả gà. Bị cáo P làm trọng tài; bị cáo T phát cựa, băng keo, mức nước phục V sân gà. Ông T đá xỏ với ông D 1.000.000 đồng (trong đó có bị cáo T ké thanh 200.000 đồng với ông D). Ngoài ra, bị cáo T đá biện với ông Tiến 700.000 đồng; Dương Văn G, ké thanh với ông T số tiền 100.000 đồng. Kết quả gà của ông D thua, chưa tiến hành giao nhận tiền thì bị lực lượng Công an đến bắt quả tang. Trong ba độ gà trên bị cáo P chưa thu tiền xâu đá biện.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2022/HS-ST ngày 25 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân huyện Đông H, tỉnh Bạc Liêu quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Hồ Chí P (tên gọi khác: Phúc Heo), Huỳnh Vũ T, Nguyễn Văn T (tên gọi khác: T Râu), Lâm Anh T (tên gọi khác: Tỷ) phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hồ Chí P 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi chấp hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Huỳnh Vũ T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi chấp hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; khoản 1, 3 Điều 54; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi chấp hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; khoản 1, 3 Điều 54; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lâm Anh T 03 (ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt đi chấp hành án.

Ngoài ra, Bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 28/01/2022, bị cáo Nguyễn Văn T kháng cáo xin được hưởng án treo; ngày 07/02/2022, bị cáo Huỳnh Vũ T kháng cáo xin được hưởng án treo. Tại phiên tòa, bị cáo T, bị cáo T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Xét đơn kháng cáo của các bị cáo còn trong thời hạn luật định nên cấp phúc thẩm chấp nhận và đưa ra xét xử là hợp lệ.

Về nội dung: Sau khi phân tích hành vi phạm tội của các bị cáo, nội dung kháng cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của các bị cáo Huỳnh Vũ T, Nguyễn Văn T, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 07/2022/HS-ST ngày 25/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện Đông H, tỉnh Bạc Liêu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của các bị cáo đúng về thể thức và thời hạn nên được Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Xuất phát từ động cơ vụ lợi và ý thức xem thường pháp luật, trong ngày 02/01/2021 bị cáo Hồ Chí P đã rủ rê, lôi kéo bị cáo Huỳnh Vũ T, đối tượng Bùi Tân T và các đối tượng khác tham gia đá gà thắng thua bằng tiền tại phân đất trống trước thuộc ấp Diêm Đ, xã Diên H, huyện Đông H, tỉnh Bạc Liêu.

Bị cáo P với sự giúp sức tích cực của bị cáo Nguyễn Văn T đã tổ chức được ba độ gà. Trong đó tại độ gà thứ hai, bị cáo T được bị cáo Lâm Anh T giúp sức đã tham gia đánh bạc trực tiếp với ông T với số tiền 3.000.000 đồng; kết quả gà của bị cáo T thắng số tiền 3.000.000 đồng; tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc trong độ gà này của các bị cáo Huỳnh Vũ T và Nguyễn Văn T là 6.000.000 đồng. Do đó, án sơ thẩm xử phạt các bị cáo Huỳnh Vũ T và Nguyễn Văn T tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật.

[2.2] Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của các bị cáo Huỳnh Vũ T, Nguyễn Văn T, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm vào các quy định của Nhà nước về trật tự công cộng, gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện tội phạm với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi phạm tội của các bị cáo gây mất an ninh tại địa phương, bất bình trong nhân dân, vì vậy cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Khi quyết định hình phạt cho các bị cáo, cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử phạt bị cáo T 06 tháng tù và T 03 tháng tù về tội “Đánh bạc” là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo không phát sinh thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới mà cấp sơ thẩm chưa áp dụng. Từ những phân tích trên, không có căn cứ chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo của bị cáo Huỳnh Vũ T, bị cáo Nguyễn Văn T.

[3] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu về việc giữ nguyên bản án sơ thẩm là có căn cứ nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: Các bị cáo Huỳnh Vũ T và Nguyễn Văn T kháng cáo không được chấp nhận nên phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2022/HS-ST ngày 25/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện Đông H, tỉnh Bạc Liêu không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của các bị cáo Huỳnh Vũ T, Nguyễn Văn T, giữ nguyên quyết định về hình phạt của Bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2022/HS-ST ngày 25 /01/2022 của Tòa án nhân dân huyện Đông H, tỉnh Bạc Liêu

2. Tuyên bố các bị cáo Huỳnh Vũ T và Nguyễn Văn T phạm tội “*Đánh bạc*”.

2.1 Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Huỳnh Vũ T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

2.2 Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; khoản 1, 3 Điều 54; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

3. Về án phí: Căn cứ các điều 135; 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo Huỳnh Vũ T và Nguyễn Văn T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số: 07/2022/HS-ST ngày 25/01/2022 của Tòa án nhân dân huyện Đông H, tỉnh Bạc Liêu không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bạc Liêu (02 bản);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bạc Liêu (01 bản);
- VKSND H. Đông H (01 bản);
- TAND H. Đông H (04 bản);
- CQĐT H. Đông H (01 bản);
- Chi cục THADS H. Đông H (01 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu (01 bản);
- Bị cáo (02 bản);
- Lưu: HS, THS, THCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Tăng Trần Quỳnh Phương